

Số:139/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Thư ký phiên họp: **Bà Mai Thị Phương Anh.**

Đại diện VKSND TP Hà Nội: **Bà Cao Thị Hồng- Kiểm sát viên.**

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 133/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc “Công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 135/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022, gồm những người yêu cầu sau đây:

- **Chị Nguyễn Văn A, sinh năm 1996; hộ chiếu số B9442abc do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 21/7/2014; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Số nhà 9 ngõ 64 đường L, tổ 51, phường M, quận Đ, TP. Hà Nội**

- **Anh Mai Đình Ng, sinh năm 1995; hộ chiếu số N22494cde, ngày cấp 28/10/2020; nơi cấp Berlin; chỗ ở: 12abc Berlin Marzahn- Hellersdorf, Roßweiner Ring ab, CHLB Đức.**

Người được anh Mai Đình Ng ủy quyền: **Chị Vũ Thị Nhg, sinh năm 1982; Căn cước công dân số 027182012bcd do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021; nơi đăng ký hộ khẩu: Số 819- CT1A KĐT mới Đ, phường M, quận Đ, thành phố Hà Nội.**

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Nguyễn Văn A trình bày: Tôi và anh Mai Đình Ng tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 03/8/2016 tại UBND quận Đ, TP. Hà Nội. Trước khi kết hôn chúng tôi có thời gian quen biết nhau khoảng 06 tháng; cả 02 cùng kết hôn lần đầu. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại Việt Nam được khoảng 02 tháng thì anh Ng trở lại nước Đức làm việc. Kể từ đó đến nay, anh Ng chưa về Việt Nam lần nào, vợ chồng liên lạc qua mạng xã hội. Do khoảng cách xa về địa lý khiến vợ chồng không thông cảm và tin tưởng vào nhau; mâu thuẫn phát sinh. Kể từ tháng 6 năm 2017 vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn cãi cọ, rồi không còn quan tâm liên lạc với nhau nữa.

Nay cả 02 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Mai Đình Ng trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn tôi thống nhất như chị Vân A đã trình bày. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, khoảng cách địa lý khiến chúng tôi không còn hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng không chung sống đã hơn 04 năm nay. Đến nay cả hai đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

Về con chung, tài sản chung và vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, chị Nguyễn Vân A có mặt, anh Mai Đình Ng vắng mặt. Anh Ng có đơn xin vắng mặt vì hiện nay đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức, do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên không về Việt Nam được. Anh Ng có ủy quyền cho chị Vũ Thị Nhg, sinh năm 1982 thay anh nhận các thông báo, văn bản tố tụng của Tòa án khi giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung: Hôn nhân của chị Nguyễn Vân A và anh Mai Đình Ng có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên được pháp luật bảo vệ. Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn ly hôn; xét thấy sự thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của hai bên đương sự là phù hợp với pháp luật, do vậy đề nghị Tòa án chấp thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Vân A và anh Mai Đình Ng có đơn đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Anh Mai Đình Ng hiện nay đang sinh sống tại Cộng hòa Liên bang Đức nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Vân A và anh Mai Đình Ng do cả 02 cùng tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 03/8/2016 tại UBND quận Đ, thành phố Hà Nội đúng quy định của pháp luật Việt Nam nên được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 tháng tại Việt Nam thì anh Ng trở về Đức sinh sống và làm việc, do khoảng cách xa về địa lý nên mối quan hệ vợ chồng lạnh nhạt dần, đến tháng 6/2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không còn hòa hợp, tin tưởng vào nhau, vợ

chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ, bất đồng quan điểm sống. Hơn 04 năm nay anh chị không gặp nhau và cũng không quan tâm đến nhau.

Xét thấy, hôn nhân của giữa 02 anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của 02 anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về con chung, tài sản chung và vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Văn A tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67, Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Văn A và anh Mai Đình Ng.

Chị Nguyễn Văn A và anh Mai Đình Ng được chấm dứt hôn nhân.

2. Công nhận sự thỏa thuận khác của các đương sự như sau:

- *Về con chung, tài sản chung và vay nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về lệ phí:* Chị Nguyễn Văn A nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn; số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000869 ngày 04/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THA Dân sự, TP Hà Nội;
- UBND quận Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Ngô Tiến Phong